

Số: 36/2024/QĐCNTTLH

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Hồ Lê Cẩm T** và anh **Phạm Ngọc Q**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị **Hồ Lê Cẩm T**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị **Hồ Lê Cẩm T**, sinh năm 1995;

Địa chỉ: **Khu phố T, phường L, thành phố G, tỉnh Tiền Giang**;

Người bị kiện: Anh **Phạm Ngọc Q**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: **ấp X, xã T, thành phố G, tỉnh Tiền Giang**;

- Các tài liệu theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị **Hồ Lê Cẩm T** và anh **Phạm Ngọc Q** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên **Phạm Ngọc T1** sinh ngày 05/4/2018 cho chị **Hồ Lê Cẩm T** trực tiếp nuôi dưỡng. Anh **Phạm Ngọc Q** tự nguyện cấp dưỡng nuôi

con chung số tiền là 1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thực hiện cấp dưỡng lần đầu ngay khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chấm dứt theo Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố Gò Công;
- CCTHADS thành phố Gò Công;
- UBND Phường Long Thuận, TP Gò Công;
- Đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Thu thủy**